

Bài viết tham luận: **VĂN HÓA HỌC ĐƯỜNG TRONG BỐI CẢNH
ĐỔI MỚI GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

“Văn hóa học đường trong bối cảnh đổi mới giáo dục và đào tạo”! chủ đề của Ban Văn hóa, Giáo dục Quốc hội Khóa XV đưa ra tổ chức Hội thảo Giáo dục năm 2021 để các Đại biểu Quốc hội, nhà khoa học, nhà giáo, nhà quản lý giáo dục ở trong và ngoài nước trao đổi, chia sẻ thông tin; thảo luận, đề xuất phương hướng, giải pháp góp phần hoạch định chính sách nhằm xây dựng hệ giá trị, môi trường văn hóa học đường nói riêng, phát triển toàn diện con người Việt Nam nói chung trong bối cảnh đổi mới và hội nhập quốc tế.

Là một nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục ở địa phương, tham gia trao đổi, tham luận chủ đề trên như sau.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Khi đem chủ đề Văn hóa học đường trao đổi với đồng nghiệp, bạn bè trong và ngoài ngành giáo dục ở các lĩnh vực công tác, cùng thế hệ, khác thế hệ, cả trong bộ máy quản lý nhà nước và hoạt động tự do, các giai tầng trong xã hội (ở mức độ chưa phải là một khảo sát khoa học) mục đích để có thêm các “góc nhìn”, sự quan tâm, động lại về các giá trị giáo dục “dạy chữ- dạy người” (học tập tốt, lao động tốt, đoàn kết tốt, kỷ luật tốt, khiêm tốn, thật thà, dũng cảm,...theo nguyên lý, mục tiêu của nền giáo dục XHCN) của họ thời tuổi thơ, tuổi trẻ trong nhà trường làm hành trang mang theo những tháng năm khi trưởng thành và bây giờ nhìn lại, động lại, định hình với khái niệm “Văn hóa học đường”. Kết quả thu được, theo chủ quan của cá nhân đánh giá, không thực sự khả quan: không phải việc họ quan tâm khi trưởng thành, nếu có nhận xét cũng khá phiến diện, tập trung và thể hiện thái độ lên án hành vi, hiện tượng vi phạm pháp luật như gia tăng tình trạng bạo lực học đường, vi phạm pháp luật ở tuổi thanh thiếu niên trong xã hội; áp lực học tập, bệnh thành tích trong giáo dục, quan liêu, sách nhiễu trong bộ máy công quyền ngày càng nhiều; các quan hệ dân sự, xã hội thiếu nền tảng trung thực, nhân ái, sẻ chia,...thay vào đó cư xử gian lận, giả dối, vô cảm, vô tâm, độc ác có xu hướng ngày càng tăng, hiện diện mọi góc ngách của cuộc sống, xã hội và có chung lời cảm thán “Đạo đức xã hội xuống cấp đáng báo động”, bộc lộ rõ hơn trong thời kỳ công nghệ số, toàn cầu hóa, thế giới “phẳng”.

Nhưng các mặt tiêu cực kia hình thành từ đâu, liên quan như thế nào với nhau, với giáo dục, “Văn hóa học đường” và với chính chúng ta thì vẫn còn để ngỏ hoặc có bàn đến thì cũng chỉ là nói lại, võ biên! Có những nhận định nghe khôi hài, chua xót nhưng đó lại là thực tế (quân buôn làm giáo dục, cứ có “lãi” và lãi nhiều là làm không quan tâm đến sản phẩm đặc biệt của giáo dục là con người- biểu hiện rõ nhất là “học giả, bằng cấp thật, bệnh thành tích, gian lận trong thi cử, cải cách, đổi mới tới, lui và tụt hậu nhiều mặt...).

Một kênh trao đổi khác để có được thông tin mang tính định lượng hơn (về số lượng, tỷ lệ, tỷ trọng, vùng miền, ngành nghề,...) về bạo lực, bạo hành học đường; về vi phạm pháp luật ở lứa tuổi học đường (thanh, thiếu niên) và khi trưởng thành rời nghề nhà trường phổ thông (đầy đủ quyền công dân theo Hiến pháp) lấy từ các cơ quan bảo vệ pháp luật (Công an, Viện kiểm sát, Tòa án...). Thông tin đó nếu phân tích sâu, kỹ, tận nguồn gốc sẽ cho thấy mối liên hệ biện chứng, logic, khoa học về các giá trị nền tảng đạo đức, nhân cách của con người và của cả một xã hội mà nhà trường, ngành giáo dục đang hiện thực hóa với sứ mệnh thiêng liêng, cao cả được giao trọng trách (Quốc sách hàng đầu), nhưng tại sao “sản phẩm giáo dục bị lỗi” ngày càng nhiều!

Viện dẫn để thấy những nghịch lý:

Thứ nhất: Chất lượng giáo dục được đánh giá tốt, tăng hàng năm nhưng bạo lực học đường không giảm (*chỉ mới đề cập hệ thống giáo dục phổ thông trong hệ thống giáo dục quốc dân*).

Bạo lực học đường ngày càng diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng, hành vi thể hiện ngày càng hết sức nguy hiểm, mạnh động, diễn ra hàng ngày hàng giờ (nếu thống kê như tình hình vi phạm an toàn giao thông hay vệ sinh an toàn thực phẩm,...thì cũng không phải là con số nhỏ trên phạm vi toàn quốc- chỉ điểm trên các trang báo, Internet, truyền hình hàng ngày cũng thấy giạt mình). Ngược lại, trong các báo cáo về “Chất lượng giáo dục toàn diện” ở mọi cấp học, bậc học từ địa phương đến Trung ương lại cho chúng ta một thực trạng khác, cơ bản toàn màu “*hồng*”, thậm chí rất đẹp về tỷ lệ (Học lực và Hạnh kiểm, lên lớp, tốt nghiệp,...) và cũng không giúp cho nhà quản lý vĩ mô chỉ ra được sự liên quan gì với bạo lực học đường. Hay nói cách khác đã xuất hiện “*sản phẩm giáo dục bị lỗi*” và mỗi lúc càng nhiều; sản phẩm của giáo dục là con người, khác hoàn toàn với sản phẩm vật chất khác nếu bị lỗi có thể loại bỏ, nung, nấu chế biến lại nếu là kim loại,... Xã hội không chấp nhận sản phẩm bị lỗi của giáo dục. Như vậy, giáo dục chưa đáp ứng được mục tiêu và triết lý giáo dục của đặt ra: giáo dục không được phép có sản phẩm bị lỗi đưa vào trong xã hội, càng không thể “*đóng dấu*” công nhận sản phẩm bị lỗi trong giáo dục thông qua thi cử, bệnh thành tích để đưa vào thông hành trong xã hội kiểu như hàng nhập “*lậu*”, hàng “*giả*” trong thương mại. Sự nguy hại, bất ổn xã hội sẽ là *cấp số nhân* và lây lan không kém bất cứ một loại bệnh dịch nào.

Nhận xét như vậy có thể sẽ bị nhiều người phê phán, phản bác, thậm chí hệ lụy, bị quy chụp chính trị, ý thức hệ,...vì với nhiều người làm giáo dục, họ đang say đắm trong thành tựu, thành tích giáo dục đem lại mà không thấy rằng phần “*dạy người*” chưa được quan tâm và tiếp cận đúng (*nếu không muốn nói là rất mơ hồ*) trong cách làm của đổi mới căn bản toàn diện giáo dục lần này. Nhưng vì thế hệ trẻ, vì tương lai đất nước và sự tâm huyết, trăn trở với nghề dạy học, vẫn phải chỉ ra để tìm giải pháp tối ưu. Nếu không: Mỗi năm, cả nước có trên dưới 20 triệu học sinh, sinh viên các cấp học, bậc học; trong số đó, sẽ có và mỗi lúc càng nhiều học sinh không có chung câu trả lời “*trung thực là gì và để làm gì?*” lòng nhân ái, tình người có thắng được sự vô

cảm và cái ác?...Khi đó xã hội có phát triển bền vững được không với một thực tế là các em học được nhiều “chữ” nhưng thiếu đi cái “nghĩa” trong triết lý giáo dục (dạy chữ-dạy người) và đây là yếu tố, tác nhân tạo nên sản phẩm bị lỗi trong giáo dục. Để rồi mỗi năm lại có trên dưới 1 triệu học sinh trong số ấy rời ghế nhà trường phổ thông (đủ 18 tuổi) một thể hệ “công dân” mới đi vào xã hội dân sự; xã hội sẽ phát sinh mầm “bệnh” nếu trong đó có nhiều sản phẩm giáo dục bị lỗi và cũng tác động theo cấp số nhân theo thời gian lây lan thành tệ nạn của xã hội. Như thế nào gọi là “sản phẩm giáo dục bị lỗi”, nội hàm là gì và tạo ra từ đâu!. Nói ngắn gọn: Chất lượng giáo dục không phản ánh đúng về “Chất”.

Thứ hai: Thực trạng về tệ nạn xã hội có liên quan gì với chất lượng giáo dục (chỉ nói ở mức độ hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm chuẩn mực đạo đức con người trong xã hội dân sự)

Trước hết giới hạn về đối tượng và phạm vi: trong xã hội dân sự (trừ công dân đang là học sinh các cấp học trong các cơ sở giáo dục chưa đầy đủ quyền công dân). Đây là một bức tranh hoạt động của xã hội, cũng hiện rõ rất nhiều điểm, vạt màu sẫm, tối (nếu quy ước màu càng sẫm, tối là sự gia tăng của tệ nạn xã hội). Số liệu thống kê hàng năm của cơ quan nào cũng có (Cơ quan Lập pháp, Hành pháp và Tư pháp từ địa phương đến Trung ương), gần và trực tiếp nhất là qua kênh báo chí, truyền hình cập nhật hàng ngày, hàng giờ. Từ vụ việc đơn lẻ trộm cắp, giết người cướp của ở địa bàn tỉnh A, tỉnh B,...gây đau thương, tác hại cho một ai đó, gia đình nào đó,... đến lớn hơn là những vụ việc buôn bán hàng cấm, ma túy đầu độc nhiều người mà đặc biệt là thể hệ trẻ, hầu như ở tỉnh nào cũng có,...và hơn nữa là tệ nạn trong mọi góc ngách của làm ăn kinh tế: buôn gian, buôn lậu, hàng giả hàng kém chất lượng, hóa chất, độc hại, ô nhiễm môi trường, rất, rất nhiều thủ đoạn con người xử tệ, gây tội ác với con người vì tư lợi, đồng tiền, vì không trung thực, nhân ái (sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, trồng trọt, hóa chất độc hại trong thực phẩm, nước uống,... đến đồ chơi trẻ em, xăng dầu giả, sửa chỉnh cân, máy móc để bán thiếu, bán điều,...). Một thống kê về sự lệch lạc hành vi trong giới trẻ của báo chí sau những kỳ nghỉ tết nguyên đán hàng năm (cả nước có tới hàng ngàn vụ ẩu đả, đánh nhau gây thương tích,...). Vậy, cái gì hình thành và tạo nên tệ nạn xã hội? Đó là “Chất lượng Công dân” cũng “bị lỗi” chẳng. Họ là ai? Xin thưa: trước khi vi phạm pháp luật hay phạm tội, họ là Công dân và trong số đó phần đông là công dân có học thức, trình độ (cũng được giáo dục trong nhà trường khi còn trẻ). Vậy, phải chẳng có quá nhiều sản phẩm bị lỗi trong giáo dục đưa vào trong xã hội và cũng không “sửa” được “lỗi” theo thời gian hay giữa “Chất lượng giáo dục” với “Chất lượng công dân” có sự *lệch pha, lệch chuẩn*. Người viết cho rằng cả hai điều ấy.

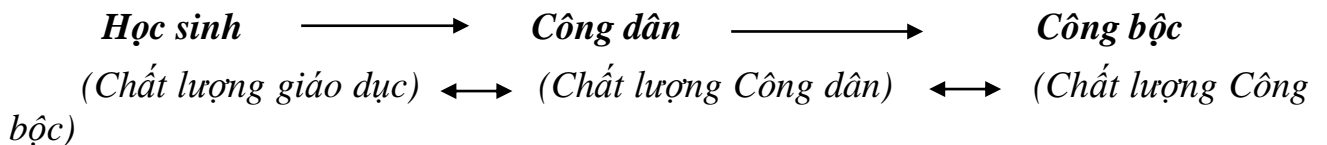
Thứ ba: Thực trạng tệ nạn trong bộ máy công quyền có liên quan gì với chất lượng giáo dục (chỉ nói ở mức độ hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm chuẩn mực đạo đức con người trong bộ máy quản lý nhà nước)

Đây cũng là bức tranh có nhiều gam màu sẫm, len lỏi trong bộ máy quản lý nhà nước, trong cơ quan quản lý hành chính nhà nước có, trong hoạt động kinh tế- xã hội có, nhiều; có thể nói trong mọi lĩnh vực kinh tế-chính trị-xã hội đều có và đều có tính chất nguy hiểm, nguy hại cho sự phát triển đất nước, đặc biệt là tệ nạn tham nhũng,

xây ra ở mọi lúc, ở mọi nơi, mọi ngành nghề, mọi đối tượng với các mức độ khác nhau; từ hành vi vô cảm, vô tâm, trù ừy nhiệm kỳ trong điều hành việc công đến lạm dụng quyền lực, luật pháp vì mục đích trục lợi,... từ hành vi lách luật pháp (pia, lofpi tạo lợi ích nhóm trong xây dựng chính sách, pháp luật) đến coi thường pháp luật, tham nhũng vặt, đến tham nhũng lớn, lợi ích nhóm, cục bộ; từ nơi thị thành đến thôn, bản,... kể cả trong môi trường giáo dục, tính chất nguy hiểm ngày càng tăng,....

Điều đặc biệt ở đây là gì? họ đều là những người được học hành bài bản và có trình độ học vấn và học vấn cao so với đối tượng của hai thực trạng nêu ở trên (học sinh và công dân). Vậy, cái gì hình thành và tạo nên tệ nạn trong bộ máy công quyền-công bộc của dân? Đó có phải là “chất lượng công bộc” bị lỗi, phát sinh lỗi. Họ được tuyển chọn từ Công dân mà ra, có thể nói là những Công dân tiêu biểu, nói theo sự logic khoa học và họ phải được giáo dục trong hệ thống giáo dục của chúng ta. Đến đây, một vấn đề được đặt ra, đó là: giữa “Chất lượng giáo dục” với “*chất lượng công bộc*” có một mối liên hệ biện chứng. Sản phẩm bị lỗi trong giáo dục đã không được thay đổi gì khi đi vào xã hội và trở thành “công bộc, công quyền”; hoặc giữa Chất lượng giáo dục cũng *lệch pha* với “chất lượng Công bộc”. Người viết cho rằng cả hai.

Thực trạng hay thực tế, thực tiễn trên cho thấy sự *lệch pha* ngày càng lớn về “chất” của quá trình phát triển chủ thể con người từ “chất lượng giáo dục” đến “chất lượng công dân” của xã hội và “chất lượng công bộc” của bộ máy quản lý nhà nước.



Dẫn trao đổi trên cũng chỉ để nói gọn thực trạng các giá trị tạo nên nền tảng văn hóa xã hội nhìn qua lăng kính giáo dục, văn hóa học đường (tạo ra con người, sản phẩm giáo dục) để đặt trong bối cảnh đổi mới giáo dục và đào tạo sẽ phải giải quyết với sứ mệnh, trọng trách được giao phát triển sự nghiệp giáo dục là "Quốc sách hàng đầu"!

2. PHÂN TÍCH VẤN ĐỀ

Văn hóa học đường (VHHĐ), hiểu theo nghĩa rộng vừa là mục tiêu, vừa là chủ thể, nội dung, động lực hình thành, phát triển, hoàn thiện sản phẩm giáo dục trong phát triển sự nghiệp giáo dục của mỗi Quốc Gia.

Vì vậy, phương pháp nghiên cứu và tác động VHHĐ phải đặt trong chiến lược phát triển con người (nguồn lực của mọi nguồn lực), phát triển xã hội, hưng thịnh Quốc Gia, Dân tộc với quan điểm, nhận thức và hành động chung Giáo dục là Quốc sách hàng đầu.

Với phương pháp nghiên cứu đó, sẽ đặt ra các yêu cầu sau:

Thứ nhất: Làm rõ hình thái mối liên hệ phát triển giáo dục một cách biện chứng, khoa học.



(H1)

Hình 1. Ba khối tròn đồng tâm biểu thị “Sản phẩm giáo dục-con người”. Khối trong cùng đóng vai trò “Hạt nhân”, sản phẩm giáo dục đang được giáo dục (trong nhà trường); Khối tròn thứ hai biểu thị đội ngũ những con người được giáo dục trong bộ máy quản lý Nhà nước, xã hội (Công bộc của dân); Khối tròn bao bọc, biểu thị Xã hội Công dân (Quốc gia-Dân tộc) hình thành và phát triển trên nền tảng con người được giáo dục và bộ máy quản lý từ những con người được giáo dục và đào tạo. Mô tả giá trị cốt lõi của Giáo dục, chất lượng giáo dục (nguồn lực của mọi nguồn lực) với phát triển hưng thịnh Quốc gia, Dân tộc.

Mối liên hệ trên thể hiện bản chất tương tác giữa các chủ thể trong xã hội và thực sự để có một xã hội phát triển bền vững phải bắt đầu từ “Chất lượng giáo dục” (Đúng theo mục tiêu, đường lối, quan điểm của Đảng và Chính sách pháp luật của Nhà nước đã khẳng định: Giáo dục là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển,...).

Vậy, chất lượng giáo dục: nội hàm là gì? tiếp cận như thế nào? đo ở đâu? phù hợp chưa?

Từ trước tới nay, cụm từ “chất lượng giáo dục” cơ bản được mặc định với kết quả giáo dục trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục phổ thông, ví như chất lượng giáo dục của trường A, trường B và nếu theo địa bàn quản lý hành chính nhà nước thì sẽ có chất lượng giáo dục của xã M, huyện N, tỉnh L,...(được tổng hợp lên từ kết quả giáo dục của các cơ sở giáo dục và đó là kết quả học lực, hạnh kiểm, lên lớp, tốt nghiệp,... của học sinh, được đánh giá bằng định lượng, tỷ lệ % cụ thể) và là một trong những giữ liệu quan trọng tham gia vào để xây dựng, hoạch định các chiến lược, kế hoạch,... phát triển kinh tế, chính trị xã hội từ địa phương đến quốc gia,... Chất lượng giáo dục đang nói, đang dùng và được tiếp cận, đo lường, đánh giá chủ yếu thông qua hai mặt giáo dục trong nhà trường đó là học lực và hạnh kiểm (trong chương trình GDPT 2018 là phẩm chất, năng lực), gắn trực tiếp với nhiệm vụ của nhà trường, của thầy giáo, cô giáo. Học lực, đo kết quả học tập các bộ môn văn hóa của học sinh theo các mức độ (Giỏi, khá, trung bình, yếu, kém); hạnh kiểm, đo kết quả về ý thức trách nhiệm, chấp hành kỷ cương, nề nếp,... của học sinh trong quá trình học tập theo các mức độ (Tốt, khá, trung bình, yếu, kém) trong nhà trường. Với tư duy và giải pháp đã thực hiện, sản phẩm giáo dục qua thống kê kết quả bằng những con số (định lượng) thì chỉ toàn màu hồng (màu của đạt, vượt chỉ tiêu, thành tích); nhưng soi qua lăng kính của cuộc sống và xã hội thì thấy được ngay cái còn thiếu, tạo ra sản phẩm bị lỗi, xét về bản chất đó là sự sai lệch khá lớn về thái độ, hành vi, ứng

xử, ... nhân cách, đạo đức. Đây là cái mà giáo dục theo cách đo lường như hiện tại không thấm được, không định lượng được (như phân tích ở trên; xin nêu một vụ về tệ nạn học đường trong hàng trăm, hàng ngàn vụ, để thấy rõ sự mơ hồ trong giáo dục hiện nay: Một sự việc đã xảy ra một học sinh Trung học-Lớp phó cùng nhiều học sinh, tại sao lại thể hiện hành động, dùng cả chông ghê ngòi để đánh, ném không thương tiếc một bạn nữ của lớp mình một cách tàn nhẫn, dẫn đến bệnh tật và nguy hiểm đến tính mạng? Lớp phó kia có phải là học sinh có Hạnh kiểm yếu không? chắc chắn là không, thậm chí là học sinh có hạnh kiểm tốt, khá. Ở một vụ việc khác, ngược lại một học sinh được xếp Hạnh kiểm yếu- thậm chí là học sinh cá biệt, nhưng ra khỏi cổng trường sẵn sàng phản ứng lại với cái ác để bảo vệ cái đúng hoặc không lảng tránh, vô cảm khi người khác gặp khó khăn, gặp nạn, nguy hiểm! Vậy, Hạnh kiểm kia là cái gì? đã đủ để thành người tốt chưa? ngành giáo dục phải biết!). Vì vậy, cần phải có một tư duy đúng đối với việc giáo dục toàn diện học sinh (dạy chữ-dạy người) để không tạo ra sản phẩm bị lỗi trong giáo dục. Cuộc sống, xã hội là nơi thể hiện, hoàn thiện và kiểm định sản phẩm của giáo dục trong nhà trường, đảm bảo bền vững các giá trị cốt lõi về dạy chữ- dạy người (trung thực, nhân ái, khát vọng). Hay hiểu theo một cách khác, kết quả của quá trình giáo dục học sinh phải được đo lường rộng ra "bên ngoài cổng trường".

Điều đó cho thấy, nhà trường, ngoài các đặc trưng vốn có đã quy định về vị trí, vai trò, nhiệm vụ còn phải thể hiện các yếu tố của *một xã hội thu nhỏ trong nó* để hoàn thiện việc giáo dục toàn diện học sinh.

Từ phân tích trên: Văn hóa học đường là phần biểu hiện ra bên ngoài các giá trị giáo dục cốt lõi (trí, đức, chân, thiện, mỹ) của chất lượng giáo dục học sinh. Sản phẩm giáo dục bị lỗi biểu hiện rõ nhất các giá trị của VHHD.

Nói một cách khác rộng hơn, VHHD vừa là phần cốt lõi tạo ra trường học, tạo nên thương hiệu nhà trường, vừa là thực thể, tế bào (có tính "thiết chế") tạo nên các giá trị văn hóa bền vững của xã hội, Quốc gia, Dân tộc.

Mọi chủ thể, nhân tố, điều kiện bên trong, bên ngoài nhà trường đều tác động biện chứng đến hình thành và phát triển các hình thái, giá trị của VHHD (*).

3. XÁC ĐỊNH CHỦ THỂ VÀ CÁC HÌNH THÁI BIỂU HIỆN CỦA VHHD

Thứ nhất: Chủ thể nhà trường cũng chính là chủ thể của VHHD (đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh; các tổ chức trong nhà trường; quy mô trường, lớp, môi trường sư phạm, các điều kiện cho hoạt động giáo dục và học tập của học sinh).

Thứ hai: Hình thái biểu hiện VHHD bên trong: môi trường sư phạm và ý thức, thái độ, hành vi của chủ thể trong nhà trường (trường xanh, sạch, đẹp; đủ không gian cho các hoạt động giáo dục và rèn luyện; các mối quan hệ của chủ thể, thể hiện trung thực, nhân ái, thân thiện, trách nhiệm...)(*)

Thứ ba: Hình thái biểu hiện VHHD bên ngoài: Hệ các giá trị giáo dục được hình thành trong nhà trường của học sinh (chất lượng giáo dục) phải được kiểm định, đo lường đánh giá hiệu quả ở bên ngoài nhà trường, các chủ thể giáo dục trong nhà trường tham gia vào các mối quan hệ của xã hội (kể cả cán bộ quản lý, giáo viên, CNV nhà trường).(*)

4. CÁC GIẢI PHÁP TÁC ĐỘNG VHHD

Thứ nhất: Xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp; trường học hạnh phúc.

Với quan điểm, trường học phải đảm bảo về cơ sở vật chất và không gian rộng, thoáng mát để diễn ra các hoạt động giáo dục cho học sinh trên lớp và hoạt động ngoài giờ trên lớp, các hoạt động giáo dục thể chất để rèn luyện và nâng cao sức khỏe (mục tiêu xây dựng trường học hạnh phúc, thầy cô hạnh phúc, học sinh hạnh phúc; trường học thực sự là “ngôi nhà” thứ hai của mỗi học sinh). Không vì bất kỳ lý do gì mà thu hẹp diện tích, quy mô nhà trường các cấp học, mở rộng thêm càng tốt, “*giá trị hữu hình*”, *tài sản vô giá* cho các thế hệ tương lai của Quốc gia, Dân tộc (thực tế không phải cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương nào cũng nhìn rõ quan điểm này- việc một quan lên nắm quyền theo nhiệm kỳ là đất của trường học ở địa phương đó bị xẻo bớt, thu hẹp, chuyển đổi cho mục đích khác cũng không hiếm).

Thứ hai: Xác định Hệ giá trị về nhân cách thầy cô giáo.

Có thể nói các giá trị cốt lõi của VHHD được hình thành và phát triển bền vững hay không phụ thuộc chính vào “Hệ giá trị nhân cách thầy cô giáo” hay nói đơn giản là “Văn hóa” người thầy. Bởi, nghề dạy học có “*đặc trưng rất riêng*” như đã phân tích ở bài trước.

Thứ ba: Phải chỉ ra những “nút thắt” để tháo trong thực hiện nhiệm vụ năm học

Với nhiệm vụ, nội dung tổ chức dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông các môn học. “Nút thắt” nằm ở đâu: Nút thắt 1. Nằm ở phương pháp truyền thụ kiến thức môn học để đạt được mục tiêu “*lấy học sinh làm trung tâm-phát huy tính chủ động, sáng tạo trong hình thành, phát triển năng lực, phẩm chất học sinh bằng cách kích hoạt liên tục tính chủ động, sáng tạo một cách thoải mái, hứng thú, linh hoạt của học sinh mà không gò bó nhất định về không gian, thời gian đối với tiết dạy, bài dạy*”. *Tạo cảm giác đam mê, hứng khởi với kiến thức được tiếp nhận sau giờ học còn mãi trong các em và dần chuyển thành động cơ, thái độ tự học, thích học và học để biết và khám phá tự nhiên, xã hội,...* (sẽ dần thay thế tư duy, quan niệm “*học để thi-thi như thế nào học như thế ấy,...*”, *hiện tại tư duy này đang thống soái cả người dạy và người học*). Gọi là nút thắt vì mọi giáo viên đang chưa thực hiện được yêu cầu đích thực của đổi mới phương pháp giảng dạy (mặc dù có làm nhưng mang tính chiếu lệ, nửa vời, thiếu “lửa”...). Vì không rõ 2 yếu tố cốt lõi sau:

- *Yếu tố mang tính quản lý cứng:*

Phải chọn một trong các đổi mới phương pháp dạy học (ĐMPP) đã triển khai để thực hiện (dạy học theo “Sơ đồ tư duy”; “Bàn tay nặn bột”; “Thuyết trình, gọi mở kết hợp đồ dùng dạy học trực quan”,...). Phù hợp nhất để đạt được mục tiêu nêu ở trên đó là áp dụng phương pháp dạy học theo “Sơ đồ tư duy”, sẽ thuận lợi với yếu tố quản lý mềm trong tổ chức dạy học.

- *Yếu tố mang tính quản lý mềm:*

Phải kích hoạt tính chủ động sáng tạo, thoải mái, truyền được đam mê, hứng khởi, ... và dần chuyển thành động cơ, thái độ tự học, thích học và học để biết và khám phá tự nhiên, xã hội, ... cho học sinh. Đây chính là phát huy sân chơi “sử dụng kiến thức liên môn để tìm hiểu, giải thích, giải quyết các vấn đề của thực tế tự nhiên, xã hội, cuộc sống đặt ra” (thực hiện trong từng lớp học, cấp học và toàn trường. Có nội dung, chủ đề,

chuyên đề,... từ đơn giản đến phong phú, phức tạp và đích đến gắn với dạy học STEM và sân chơi sáng tạo KHKT trẻ cho học sinh phổ thông).

Cả hai yếu tố này không thể tách rời, phải được tổ chức thực hiện đối với tất cả các giáo viên. Đây chính là “nút thắt” cần phải thấy và tháo gỡ (*).

Nút thắt 2. Với nhiệm vụ tổ chức giáo dục để hình thành, hoàn thiện đạo đức, nhân cách học sinh “Trung thực, nhân ái, có khát vọng” hay thường nói đến là “dạy làm người”,...

Trước hết hoàn toàn thống nhất giữa dạy chữ- dạy người (hay năng lực- phẩm chất) có tác động biện chứng, thâm thấu lẫn nhau. Nhưng sẽ là không đầy đủ nếu không ***định lượng rõ tỷ trọng phần giáo dục hoàn thiện đạo đức, nhân cách*** trong giáo dục toàn diện học sinh thì vô cùng nguy hiểm vì sẽ xuất hiện “sản phẩm giáo dục bị lỗi” trong nhà trường và trong xã hội (mà bản chất là lệch pha, lệch chuẩn về hành vi, thái độ,... của học sinh so với những chuẩn mực về đạo đức, văn hóa tốt đẹp của xã hội của đất nước- Như đã phân tích ở phần đầu). ***“Nút thắt” nằm ở đâu:*** Tôi chưa thấy ai trong ngành giáo dục trả lời đầy đủ về nội dung này (nội hàm là gì, cách thức tiếp cận, tương tác với đối tượng nào, nội dung tương tác, phương pháp đo lường và kết quả hướng đến là gì?,...mà chỉ nhìn nhận dưới góc độ xếp loại hạnh kiểm-đưa ra các yêu cầu rồi “chụp” lên đối tượng để cho ra các mức Tốt, Khá, TB, Yếu, Kém là chính). Nội dung này cực kỳ quan trọng, nhưng những gì đang triển khai thực hiện lại rất hời hợt, mờ nhạt (các con số của giáo dục được ví như những con số không biết nói, vì con số cho thấy mọi thứ đều đang tịnh tiến đến 100% (LÊN LỚP, HỌC LỰC, HẠNH KIỂM, TỐT NGHIỆP,...năm sau cao hơn năm trước). Nhưng, bạo lực học đường tăng, tội phạm trong lứa tuổi vị thành niên tăng, tính chất nguy hiểm, thậm chí độ dã man trong các vụ án cũng tăng; từ sự thờ ơ, vô cảm với những cái xấu đến các hành vi vi phạm pháp luật các lĩnh vực cũng tăng, và rộng hơn những người có học hành, có trình độ cao vi phạm pháp luật ở mọi lĩnh vực của xã hội cũng tăng,... ***Thay vì phải tỷ lệ nghịch với các con số của giáo dục, nhưng không, nó lại đang tỷ lệ thuận!!!***).

Trong lúc chương trình cũ đang thực hiện và cả chương trình mới đã phê duyệt và thực hiện (chương trình tổng thể-chương trình khung) không xác định một ***tỷ trọng*** là bao nhiêu (50 hay 60%) để định lượng cho phần giáo dục hình thành, hoàn thiện đạo đức, nhân cách (phần dạy làm người) cho học sinh. Đây thực sự là một khoảng trống cần phải có giải pháp khoa học giáo dục để lấp đầy, chứ không để phát triển theo kiểu (nhiều chữ ắt sẽ nên người tốt, “Nhiều xạ, tự nhiên hương”) là đủ(*).

Vì vậy, cần phải tạo mọi điều kiện để Ban đại diện Cha mẹ học sinh từng lớp (BĐDCMHS), trường cùng trực tiếp với Giáo viên chủ nhiệm (GVCN) lớp, tổ chức Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên trong nhà trường tham gia ***“sâu, rộng”*** vào giáo dục hình thành, hoàn thiện đạo đức, nhân cách học sinh là một tất yếu. Việc này lâu nay có làm nhưng rất hình thức (chủ yếu hợp thức hóa các khoản thu chi thỏa thuận). Đây chính là một nút thắt phải được mở để trả lại vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ của GVCN và tạo ra địa vị pháp lý cho thêm từ 3 -5 “GVCN” ***bán thời gian*** (tức BĐDCMHS) ở từng lớp cũng như kế hoạch hoạt động là một việc làm cực kỳ quan trọng cả về mặt nhận thức và hành động (đích đến duy nhất là học sinh được thụ hưởng sự giáo dục tốt nhất) và thực sự thể hiện một “xã hội thu nhỏ” trong nhà trường(*).

Thứ tư: Giải pháp mang tính chiến lược phải xây dựng bộ Luật Giáo dục thực sự “tốt”. Luật Giáo dục hiện thực hóa cơ bản, đầy đủ các giá trị về quyền con người của

Hiến pháp quy định với chủ trương, chính sách phát triển giáo dục là Quốc sách hàng đầu (Luật Giáo dục hiện tại vẫn chưa đáp ứng được vị trí quan trọng của bộ luật có giá trị đứng sau Hiến Pháp, đặc biệt là áp dụng để xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách đặc trưng của nghề dạy học). Vì vậy, rất cần thiết phải xây dựng Luật Giáo viên để **VIÊN CHỨC LÀ GIÁO VIÊN KHÔNG THUỘC ĐIỀU CHỈNH CỦA LUẬT VIÊN CHỨC**, khi đó mới có đủ cơ sở pháp luật cho thay đổi chính sách về lương, đãi ngộ, tương xứng với vị trí, sứ mệnh Quốc sách hàng đầu để phát triển, xây dựng đất nước hưng thịnh bền vững, hùng cường^(*).

(Ghi chú: các ^() cần phân tích thêm, sâu để làm sáng tỏ).*

Ninh Thuận, ngày 08/3/2022

Phạm Hữu Khương